

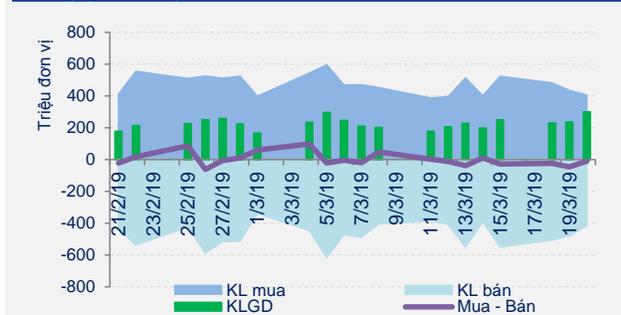
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 20/3/2019

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,002.30	109.62
% Thay đổi	↓ -0.43%	↓ -0.40%
KLGD (CP)	299,014,177	49,393,895
GTGD (tỷ đồng)	7,927.87	747.95
Tổng cung (CP)	415,766,350	80,099,400
Tổng cầu (CP)	404,880,150	72,095,100

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	84,284,610	491,181
KL mua (CP)	88,531,682	182,574
GTmua (tỷ đồng)	3,194.26	1.98
GT bán (tỷ đồng)	3,124.97	9.23
GT ròng (tỷ đồng)	69.29	(7.25)

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -1.26%	10.7	2.0	1.0%
Công nghiệp	↓ -0.34%	15.1	3.5	13.5%
Dầu khí	↓ -0.32%	16.6	2.4	4.7%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.17%	17.3	4.7	1.4%
Dược phẩm và Y tế	↑ 1.08%	14.8	3.0	0.9%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.05%	19.8	6.4	22.2%
Ngân hàng	↓ -1.25%	12.4	2.2	30.8%
Nguyên vật liệu	↑ 0.03%	10.9	1.9	7.9%
Tài chính	↓ -0.40%	24.3	5.3	13.0%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -0.69%	14.8	3.1	4.6%
VN - Index	↓ -0.43%	17.0	4.5	155.9%
HNX - Index	↓ -0.40%	10.3	1.7	-55.9%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có phiên điều chỉnh thứ hai liên tiếp với thanh khoản suy giảm, nhưng nền giá của VN-Index vẫn được duy trì trên ngưỡng 1.000 điểm. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 4,29 điểm (-0,43%) xuống 1.002,3 điểm; HNX-Index giảm 0,44 điểm (-0,4%) xuống 109,62 điểm. Thanh khoản trên hai sàn suy giảm và ở dưới mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 8.787 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 349 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm tới 4.366 tỷ đồng. VRE, GTN, MSN, TCB có thỏa thuận lớn với giá trị ước đạt lần lượt là 2.337, 170, 600, 515 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 244 mã tăng, 115 mã tham chiếu, 290 mã giảm. Thị trường giao dịch với sắc đỏ trong toàn bộ thời gian với áp lực bán gia tăng trong phiên sáng, nhưng về chiều thì tình hình trở nên tích cực hơn với việc lực cầu gia tăng để hấp thu lực cung. Nhóm cổ phiếu trụ cột của thị trường đa phần kết phiên trong sắc đỏ như VHM (-1,9%), VRE (-4,1%), VIC (-0,7%), GAS (-1,3%), MSN (-2,3%), BID (-1,4%)... Ở chiều ngược lại, số trụ cột còn giữ được sắc xanh là ít hơn với BVH (+2,4%), VNM (+1,2%), SAB (+0,6%), HPG (+1,3%), POW (+1,9%), MBB (+1,3%), REE (+1,8%)... Cổ phiếu YEG (-7%) có phiên giảm sàn thứ 13 liên tiếp xuống 95.700 đồng.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường có thêm một phiên điều chỉnh lành mạnh nữa với việc ngưỡng 1.000 điểm trên VN-Index được giữ vững. Mặc dù trong phiên có thời điểm VN-Index giảm sâu nhưng hỗ trợ gần nhất tại MA20 ngày đã phát huy vai trò thúc đẩy lực cầu bắt đáy giúp chỉ số hồi phục. Mẫu hình nến trong phiên hôm nay là dạng búa (hammer) cho thấy lực cầu tiềm ẩn vùng giá thấp vẫn còn khá tốt để hấp thu lực cung ra. Vào lúc 2h sáng 21/3 theo giờ Việt Nam sẽ có một thông tin quan trọng đó là cuộc họp của FED để thảo luận về tình hình kinh tế Mỹ cũng như lộ trình tăng lãi suất sắp tới. Và với những thông tin gần đây thì việc xác suất FED tiếp tục tăng lãi suất trong lần họp này là khá thấp nên nhiều khả năng thị trường sẽ có thông tin hỗ trợ tích cực trong các phiên tiếp theo. Phiên tới cũng là phiên đáo hạn của hợp đồng tương lai tháng 3 nên diễn biến tăng hoặc giảm mạnh có thể xảy ra. Chúng tôi nghiêng về khả năng hồi phục của chỉ số. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 21/3, VN-Index có thể sẽ hồi phục trở lại để tiếp tục đà tăng điểm hướng đến target của tuần này quanh ngưỡng 1.025 điểm (đỉnh của VN-Index trong tháng 10/2018). Chúng tôi duy trì khuyến nghị nhà đầu tư đang có cổ phiếu tiếp tục nắm giữ để tận dụng đà tăng của thị trường và có thể cân nhắc giải ngân thêm trong các nhịp điều chỉnh của chỉ số.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 20/3/2019

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch với sắc đỏ trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay với mức thấp nhất trong phiên được thiết lập vào cuối phiên sáng tại 992,02 điểm. Về chiều, tình hình trở nên khả quan hơn với việc lực cầu có sự gia tăng để hấp thụ cung ra và giúp thu hẹp mức giảm của chỉ số. Kết phiên, VN-Index giảm 4,29 điểm (-0,43%) xuống 1.002,3 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VHM giảm 1.800 đồng, VRE giảm 1.550 đồng, VIC giảm 800 đồng. Ở chiều ngược lại, BVH tăng 2.300 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index cũng giao dịch với sắc đỏ trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay, với mức thấp nhất trong phiên tại 108,52 điểm. Về chiều, tình hình trở nên tích cực hơn nhờ lực cầu gia tăng tốt giúp thu hẹp mức giảm của chỉ số. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,44 điểm (-0,4%) xuống 109,62 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 300 đồng, VCS giảm 800 đồng, SHB giảm 100 đồng. Ở chiều ngược lại, SGH tăng 5.300 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 69,29 đồng tương ứng với khối lượng ròng 4,2 triệu cổ phiếu. VCB là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 64,1 tỷ đồng tương ứng với 958 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là CTG với 58,4 tỷ đồng tương ứng với 2,5 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VRE là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 80,8 tỷ đồng tương ứng với 2,2 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 7,3 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 309 nghìn cổ phiếu. VGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 4,6 tỷ đồng tương ứng với 214 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VMC với 2,6 tỷ đồng tương ứng với 126 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, DGC là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 562 triệu đồng tương ứng với 13 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Bloomberg: Đàm phán thương mại xuất hiện trở ngại, Trung Quốc rút lại một số cam kết

Các nguồn thạo tin cho biết một số nhà đàm phán Mỹ lo ngại khi Trung Quốc đang phản đối các yêu cầu từ Washington, dù Tổng thống Donald Trump vẫn lạc quan về khả năng hai bên có thể đạt thỏa thuận thương mại, giúp ông tăng khả năng tái đắc cử.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index điều chỉnh trong phiên thứ hai liên tiếp nhưng chỉ số vẫn duy trì trên nền giá 1.000 điểm, khối lượng khớp lệnh giảm nhẹ và ở dưới mức trung bình 20 phiên với 180 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 995 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 950 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 955 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 21/3, VN-Index có thể sẽ hồi phục trở lại để tiếp tục đà tăng điểm hướng đến target của tuần này quanh ngưỡng 1.025 điểm (đỉnh của VN-Index trong tháng 10/2018).

HNX-Index:



HNX-Index điều chỉnh trong phiên thứ hai liên tiếp và hiện chỉ số đã nằm dưới ngưỡng 110 điểm, khối lượng khớp lệnh giảm nhẹ và ở dưới mức trung bình 20 phiên với 38 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 108,5 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 105,5 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 107,5 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 21/3, HNX-Index có thể sẽ hồi phục trở lại để tiếp tục đà tăng điểm hướng đến target trong tuần quanh ngưỡng 115 điểm (đỉnh HNX-Index trong tháng 10/2018).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,56 - 36,66 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), không đổi ở chiều mua vào và tăng 20.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm giảm 2 đồng	Ngân hàng nhà nước (NHNN) sáng nay (20/3/2019) niêm yết tỷ giá trung tâm VND/USD ở mức 22.958 đồng/USD, giảm 2 đồng so với phiên giao dịch ngày hôm qua.

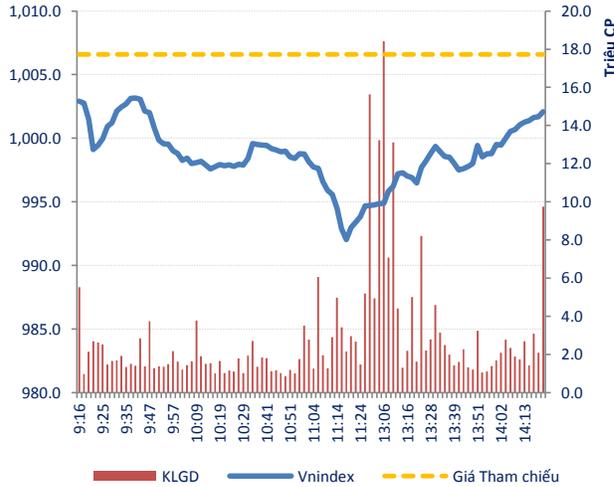
TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 4,55 USD/ounce tương ứng với 0,35% xuống 1.301,95 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,134 điểm tương ứng với 0,15% lên 95,965 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1338 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3218 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 111,6 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,07 USD/thùng tương ứng với 0,12% lên 59,36 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều	Kết thúc phiên giao dịch ngày 19/3, chỉ số Dow Jones giảm 26,72 điểm tương ứng 0,1% xuống 25.887,38 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 9,47 điểm tương ứng 0,12% lên 7.723,95 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 0,37 điểm tương ứng 0,01% xuống 2.832,57 điểm.

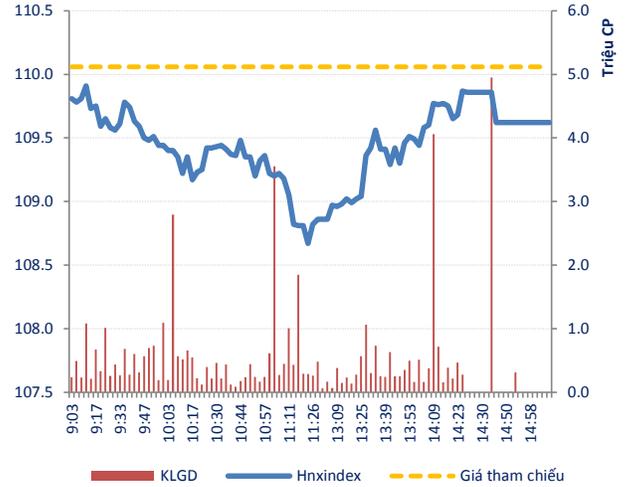


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên



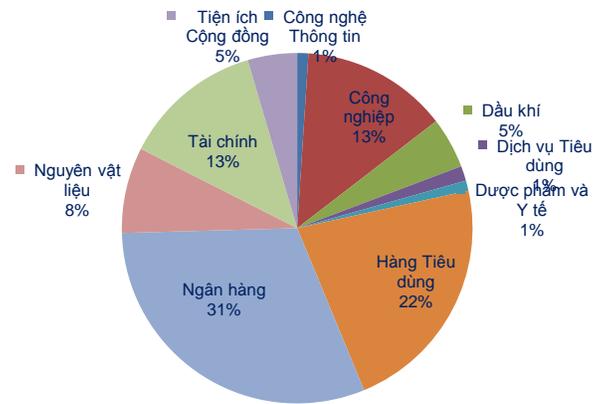
KLGD và HNX-Index trong phiên



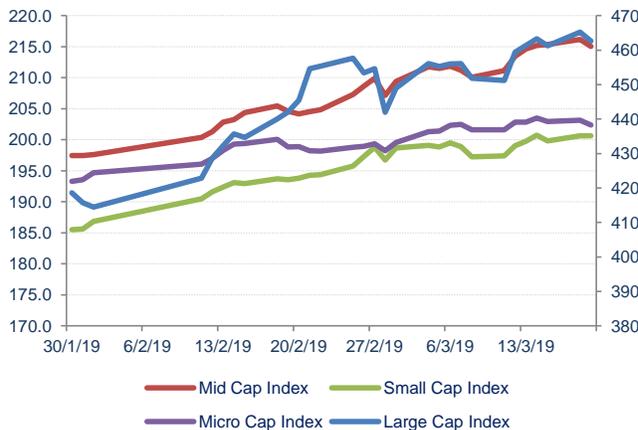
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



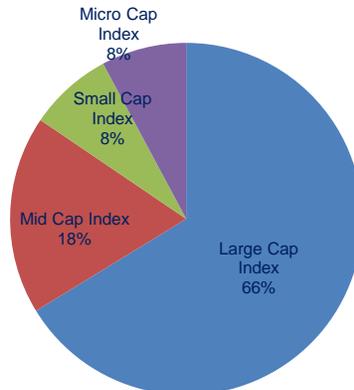
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	3,273,000	VRE	2,230,400
2	CTG	2,548,100	POW	1,715,480
3	STB	1,644,800	NBB	1,143,170
4	VCB	957,730	BID	1,050,650
5	HPG	941,760	KBC	351,000

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	ART	34,200	VGC	213,620
2	PVX	20,000	VMC	126,100
3	DGC	13,400	NDN	25,900
4	PHP	12,500	DHP	10,500
5	AMV	10,600	NTP	9,200

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
VRE	37.70	36.15	↓ -4.11%	71,420,980
TCB	26.75	26.60	↓ -0.56%	20,949,820
GTN	20.05	19.10	↓ -4.74%	10,189,490
MBB	22.65	22.95	↑ 1.32%	9,826,570
OGC	5.58	5.19	↓ -6.99%	9,205,280

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ACB	31.30	31.00	↓ -0.96%	7,176,764
SHB	7.90	7.80	↓ -1.27%	6,635,630
PVS	22.10	22.10	→ 0.00%	3,563,934
VCG	28.70	28.70	→ 0.00%	3,523,034
VIX	9.10	9.00	↓ -1.10%	3,450,092

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NVT	8.73	9.34	0.61	↑ 6.99%
TDW	27.95	29.90	1.95	↑ 6.98%
LAF	5.88	6.29	0.41	↑ 6.97%
CMT	8.18	8.75	0.57	↑ 6.97%
VNL	15.85	16.95	1.10	↑ 6.94%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PVV	0.60	0.70	0.10	↑ 16.67%
HKB	0.80	0.90	0.10	↑ 12.50%
BII	0.80	0.90	0.10	↑ 12.50%
DCS	0.90	1.00	0.10	↑ 11.11%
SJC	2.00	2.20	0.20	↑ 10.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TLD	7.02	6.53	-0.49	↓ -6.98%
OGC	5.58	5.19	-0.39	↓ -6.99%
UDC	4.90	4.56	-0.34	↓ -6.94%
YEG	102.80	95.70	-7.10	↓ -6.91%
MCP	27.00	25.15	-1.85	↓ -6.85%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NHP	0.90	0.80	-0.10	↓ -11.11%
TTZ	9.20	8.30	-0.90	↓ -9.78%
CTB	34.90	31.50	-3.40	↓ -9.74%
MSC	16.50	14.90	-1.60	↓ -9.70%
SDA	4.20	3.80	-0.40	↓ -9.52%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VRE	71,420,980	8.8%	1,033	35.0	3.0
TCB	20,949,820	3250.0%	2,311	11.5	1.8
GTN	10,189,490	2.5%	386	49.4	1.8
MBB	9,826,570	19.2%	2,892	7.9	1.4
OGC	9,205,280	3.0%	87	59.8	5.8

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	7,176,764	27.7%	4,119	7.5	1.8
SHB	6,635,630	10.7%	1,384	5.6	0.6
PVS	3,563,934	8.4%	2,140	10.3	0.9
VCG	3,523,034	6.2%	1,122	25.6	1.9
VIX	3,450,092	21.3%	2,574	3.5	0.7

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
NVT	↑ 7.0%	6.7%	285	32.7	3.5
TDW	↑ 7.0%	11.1%	1,830	16.3	1.8
LAF	↑ 7.0%	-42.9%	(4,315)	-	0.8
CMT	↑ 7.0%	17.1%	3,651	2.4	0.4
VNL	↑ 6.9%	11.8%	2,708	6.3	0.7

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PVV	↑ 16.7%	-41.9%	(1,444)	-	0.3
HKB	↑ 12.5%	-31.3%	(2,763)	-	0.1
BII	↑ 12.5%	0.6%	62	14.4	0.1
DCS	↑ 11.1%	0.3%	28	35.8	0.1
SJC	↑ 10.0%	-1.8%	(249)	-	0.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VFVN3	3,273,000	N/A	N/A	N/A	N/A
CTG	2,548,100	8.3%	1,456	15.8	1.3
STB	1,644,800	7.5%	993	12.9	0.9
VCB	957,730	25.1%	4,044	16.5	3.5
HPG	941,760	23.5%	4,037	8.0	1.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
ART	34,200	7.6%	851	2.9	0.2
PVX	20,000	-8.3%	(477)	-	1.0
DGC	13,400	45.4%	12,854	3.3	1.5
PHP	12,500	9.1%	1,125	9.8	1.0
AMV	10,600	46.6%	7,917	4.1	1.7

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	383,633	4.4%	1,048	114.7	7.2
VHM	308,825	48.9%	4,432	20.8	7.2
VCB	247,382	25.1%	4,044	16.5	3.5
VNM	241,185	40.8%	5,874	23.6	9.4
GAS	195,606	26.7%	6,323	16.2	4.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	38,662	27.7%	4,119	7.5	1.8
VCG	12,677	6.2%	1,122	25.6	1.9
PVS	10,563	8.4%	2,140	10.3	0.9
VCS	9,988	43.8%	7,038	9.1	3.7
VGC	9,640	8.2%	1,253	17.2	1.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DAT	2.61	10.3%	1,176	15.4	1.5
PVD	2.28	1.4%	490	38.0	0.5
VHM	2.19	48.9%	4,432	20.8	7.2
TCM	2.16	22.1%	4,778	6.8	1.4
HTT	1.98	0.0%	1	1,254.4	0.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ART	3.31	7.6%	851	2.9	0.2
PVV	2.38	-41.9%	(1,444)	-	0.3
VCM	2.35	10.7%	2,452	9.5	1.0
STP	2.18	3.6%	659	10.6	0.4
PVS	1.93	8.4%	2,140	10.3	0.9



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
